TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CP** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **45**/2024/QĐST-HNGĐ	*CP, ngày 31 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 25/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Ngô Thị Tuyết N**, sinh năm 1989. Địa chỉ cư trú: Tổ 25 ấp KP, xã K, huyện CP, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1981. Địa chỉ cư trú: Tổ 25, ấp KP, xã K, huyện CP, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Ngô Thị Tuyết N và ông Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Tuyết N và ông Nguyễn Văn C thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số vào sổ 31, ngày đăng ký 02/3/2015 do Ủy ban nhân dân xã K, huyện CP, tỉnh An Giang cấp cho bà Ngô Thị Tuyết N và ông Nguyễn Văn C không còn giá trị pháp lý sau khi Tòa án ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Bà N và ông Ly thống nhất vợ chồng có 01 (một) con chung tên Nguyễn Thị Thảo V, sinh ngày 30/7/2016. Hiện cháu V đang sống với bà N và ông Ly. Khi ly hôn, ông Nguyễn Văn C được trực tiếp nuôi dưỡng con

chung là cháu Nguyễn Thị Thảo V. Bà Ngô Thị Tuyết N không phải cấp dưỡng nuôi con chung do ông Ly không yêu cầu.

Về quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung: Bà Ngô Thị Tuyết N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung.

Người được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con đến thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung.

Quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung và cấp dưỡng nuôi con là không cố định. Vì lợi ích của các con, theo yêu cầu của một bên, các bên hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi về cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Bà N và ông Ly thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Ngô Thị Tuyết N tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) (bao gồm tự nguyện chịu luôn phần án phí sơ thẩm của ông Ly phải chịu) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) mà bà N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án, lệ phí Tòa án số 0005244 ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP, bà N được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND H. CP;
- THADS H. CP;
- UBND xã K;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Thái Dương Thùy Dung